

Bản án số: 733/2020/HS-PT

Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: ông Nguyễn Đức Minh

ông Trần Văn Mười

- Thư ký phiên tòa: ông Thân Văn Nhường, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Vũ Hồng Cường, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 344/2020/TLPT-HS ngày 03/08/2020 đối với bị cáo Trần Hoàng M;

Do có kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng M và có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đối với bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 23/06/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị:

Trần Hoàng M (tên gọi khác ông Hai), sinh năm 1972 tại tỉnh Nghệ An; hộ khẩu thường trú: khối Yên Khánh, thị trấn Nam Đ, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: nhà không số đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Ng (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); bị cáo có vợ tên Lê Thị L và có 01 người con (sinh năm 2008);

Tiền án, tiền sự: không;

Về nhân thân:

-Ngày 21/01/2008, bị công an phường Hồng Sơn, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21, phạt tiền 200.000 đồng về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” (chấp hành xong ngày 03/3/2008);

-Ngày 18/11/2008 bị Tòa án nhân dân thị xã Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xử phạt 06 (sáu) tháng tù về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo bản án hình sự sơ thẩm số 79/2008/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 11/02/2009);

-Ngày 27/11/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo bản án hình sự sơ thẩm số 56/2013/HSST (chấp hành xong hình phạt ngày 30/4/2015).

Bị cáo bị bắt tạm giữ vào ngày 24/07/2019 và tạm giam cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng M:

Luật sư Nguyễn Quốc Ph, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

Địa chỉ: 2009/64 Phạm Thế Hiển, phường 6, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (công ty Luật TNHH MTV Hòa Bình).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 30 ngày 23/07/2019, đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-công an thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, phối hợp cùng công an phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phường Thới H, thị xã Bến C, thì phát hiện trước nhà không số, đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, có Trần Hoàng M, Nguyễn Thế A, Trần Loan E có dấu hiện đã sử dụng chất ma túy, nên công an mời Trần Hoàng M, Nguyễn Thế A, Trần Loan E về trụ sở để làm việc.

Tại trụ sở công an, Trần Hoàng M, Nguyễn Thế A, Trần Loan E thừa nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá) tại nhà của Trần Hoàng M. Ngoài ra, Trần Hoàng M khai nhận rằng còn cất giấu nhiều chất ma túy bên trong nhà của mình để bán cho các con nghiện trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Vì vậy, cơ quan điều tra-công an thị xã Bến C ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hoàng M tại nhà không số, đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương; sau khi khám xét, đã thu giữ như sau:

A/Tại phòng ngủ cạnh nhà bếp, bên tay trái hướng ngoài cửa đi vào, có 01 (một) tủ băng gỗ để sát đầu giường bên phải, trong hộc tủ gỗ có 01 hộp giấy chứa:

-01 (một) túi nylon màu bạc miệng hở (ký hiệu M1), bên trong có 03 túi nylon miệng kéo dính hiệu 333 FRUIT TOBACCO chứa thực vật khô (ký hiệu M1-1) và 02 túi nylon miệng kéo dính hiệu MALBORO FRUIT TOBACCO chứa các hạt chấm vàng (ký hiệu M1-2);

-01 (một) túi màu bạc bên trong rỗng (ký hiệu M2);

-01 (một) hộp giấy (ký hiệu M3) bên trong có chứa: 01 (một) túi nylon miệng hở có cột thun màu vàng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-1); 01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-2); 01 (một) túi nylon miệng hở có nếp gấp bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-3); 01 (một) túi nylon miệng hở có nếp gấp bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M3-4).

B/Tại vị trí bàn gỗ có 02 ngăn được để trong góc tường bên trái, dưới chân giường ngủ của Trần Hoàng M theo hướng cửa ra vào, có:

-01 (một) túi nylon hàn kín ký hiệu Biossim chứa chất dạng bột không rõ loại kích thước (7 x 8) cm (ký hiệu M6);

-01 (một) túi nylon miệng kéo dính, hàn kín chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M7);

-01 (một) gói nylon miệng kéo dính hiệu 333 FRUIT TOBACCO bên trong có chứa thực vật cỏ khô (ký hiệu M8);

-01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M9-1);

-01 (một) gói nylon hàn kín bên trong có chứa chất bột màu trắng (ký hiệu M9-2);

-07 (bảy) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M9-3);

-01 (một) gói nylon hàn kín chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M10);

-01 (một) gói nylon miệng kéo dính chứa hỗn hợp thực vật khô (ký hiệu M11);

-01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa viên nén màu cam nâu (ký hiệu M12-1);

-01 (một) túi nylon miệng kéo dính chứa một phần viên nén màu nâu (ký hiệu M12-2);

-01 (một) gói nylon miệng hở chứa chất tinh thể màu trắng (ký hiệu M13).

Tại bản kết luận giám định số 571 ngày 29/07/2019 Phòng Kỹ thuật Hình sự-công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau:

-Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là: 305,06 gam (ký hiệu M3-1); 175,31 gam (ký hiệu M3-2); 99,61 gam (ký hiệu M3-3); 102,85 gam (ký hiệu M3-4); 0,1083 gam (ký hiệu M7); 4,2693 gam (ký hiệu M9-1); 0,3109 gam (ký hiệu M9-2); 1,0137 gam (ký hiệu M9-3); 0,4361 gam (ký hiệu M10); tổng khối lượng là 688,9683 gam;

-Mẫu thực vật trong 03 (ba) túi nylon miệng kéo dính gửi giám định là ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol, khối lượng là 0,2244 gam (mẫu M1-1);

-Mẫu tinh thể màu trắng (ký hiệu M13) gửi giám định là ma túy bao gồm: loại Methamphetamine, hàm lượng 0,31%, khối lượng Methamphetamine trong

0,0716 gam mẫu là 0,0002 gam; loại Ketamine, hàm lượng 82,60%, khối lượng Ketamine trong 0,0716 gam mẫu là 0,0591 gam;

-Mẫu viên nén màu cam nâu, khối lượng 0,6528 gam (M12-1); viên nén màu nâu khối lượng 0,2406 gam (M12-2), tìm không thấy loại ma túy thường gặp trong danh mục quản lý về các tiền chất và các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/08/2018 của Chính phủ;

-Mẫu chất bột màu nâu trong 01 (một) túi lọc, khối lượng 1,2781 gam (ký hiệu M6); mẫu thực vật khối lượng 2,9359 gam (ký hiệu M8); 1,5109 gam (M11) tìm không thấy loại ma túy thuộc trong danh mục quản lý về các tiền chất và các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/08/2018 của Chính phủ.

Tại vị trí đầu giường ngủ của Trần Hoàng M có:

-01 (một) súng bằng kim loại màu trắng, ốp tay cầm bằng nhựa màu đen, loại ổ đạn quay có 06 khe tiếp đạn, thân súng dài có khắc chữ ký hiệu “357 Magnum”, mặt còn lại có ký hiệu 16208888, súng có đầy đủ các bộ phận kim khai hỏa;

-03 (ba) đạn hình trụ màu đen, thân đạn dài 3,5 cm chưa có dấu khai hỏa;

Tại bản kết luận giám định số 3549/C09B, 4026/1/C09B ngày 30/9/2019, Phân viện Khoa học Hình sự - Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận về khẩu súng nói trên như sau:

-Khẩu súng gửi giám định là vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng;

-Khẩu súng nói trên, nguyên là đồ chơi nguy hiểm, thuộc loại súng ngắn hơi, hiệu ASG Dan Wesson 715 2.5”, sử dụng khí nén để bắn đạn hình cầu đường kính 4,5 mm; hiện tại đã bị thay đổi cấu tạo để bắn đạn quân dụng cỡ (09 x 29,5) mmR hoặc (09 x 33) mmR.

-03 (ba) viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng cỡ (09 x 29,5) mmR (hay .38SPL), sử dụng được cho khẩu súng nêu trên và các loại súng ổ xoay quân dụng có nòng 9 mm như Smith & Wesson model 10; Smith & Wesson .38/44 v.v..

-Khẩu súng gửi giám định có số nguyên thủy là: 16L08888.

-Không đủ cơ sở xác định nguồn gốc xuất xứ và thời gian sản xuất khẩu súng nêu trên.

Tại vị trí nhà bếp nơi góc phòng bên phải, có:

-01 (một) bình thủy tinh trên nắp có gắn 01 đoạn ống thủy tinh và 01 đoạn ống hút nhựa màu đỏ;

-01 (một) chai nhựa có chữ Tropicana Twister có nắp màu xanh lá cây, trên nắp có gắn 01 đoạn ống hút nhựa màu tím.

Tại vị trí trên bếp nấu ăn ở góc bên trái của nhà bếp, có:

- 01 (một) bình thủy tinh, trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa màu xanh dương;
 - 04 (bốn) đoạn ống thủy tinh;
 - 01 (một) bình thủy tinh trên nắp có 01 (một) đoạn ống thủy tinh và 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu đỏ;
 - 05 (năm) túi nylon miệng hở kích thước (10 x 15) cm.
 - 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu trắng, đỏ, biển số 93F1- 286.47;
 - 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 010081 của xe mô-tô biển số 93F1 – 286.47 mang tên Phạm Hồng Hiệp;
 - 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 058668 của xe mô-tô hiệu Attila biển số 39F2 – 5456 mang tên Võ Phước Lộc;
 - 01 (một) xe mô-tô nhãn hiệu Vision màu đen, biển số 37 M1 - 811.73;
 - 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy số 029377 của xe mô-tô có biển số 37 M1 – 811.73 tên Trần Hoàng M (bản sao chứng thực);
 - 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe mô-tô, xe máy số 182594259;
 - 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Hoàng M;
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu bạc đen, có số thuê bao 0911.576.009; IMEI: 357318085689307.
 - 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 8800 màu đen, có số thuê bao 0399.573.555.
 - 01 (một) điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu trắng, có số thuê bao 0845.498.627; IMEI: 353039098056709.
 - Tiền Việt Nam: 35.830.000 đồng;
- Trong quá trình điều tra, Trần Hoàng M khai nhận rằng đã bán 300 gam ma túy loại Methamphetamine cho Huỳnh Hoàng Tr (sinh năm 1991, HKTT tại ấp Tân Thuận, thị trấn Thanh B, huyện Thanh B, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: nhà số 64, đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C và phòng số 36, nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương) vào ngày 23/07/2019 tại nhà của Trần Hoàng M (ở đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương); thông qua Nguyễn Văn T (sinh năm 1997, HKTT tại ấp Hòa Đông, xã Hòa T, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau) nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Huỳnh Hoàng Tr, đã thu giữ:
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đen có thuê bao 0967.087.858 và 0948.630.438;
 - 01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Huỳnh Hoàng Tr;
 - 01 (một) xe mô tô hiệu Raider biển số 93C1 – 061.90;
 - 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 93C1 –061.90;

- 01 (một) camera quan sát.

Cùng ngày 24/07/2019, cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an thị xã Bến C ra lệnh khám xét khẩn cấp số 18 ngày 24/07/2019 khám xét phòng số 36, nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương của Huỳnh Hoàng Tr (do Huỳnh Hoàng Tr thuê sống cùng bạn gái là Nguyễn Thị Kiều M, sinh năm 1995, HKTT tại tổ 10, ấp 1, xã An Thái T, huyện Cái B, tỉnh Tiền Giang). Vào thời điểm khám xét khẩn cấp, tại phòng số 36 có Nguyễn Văn T đang ở trong phòng và có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ của Nguyễn Văn T: 01 gói nylon hàn kín kích thước (04 x 02) cm; 01 gói nylon hàn kín kích thước (04 x 4,5) cm; 01 gói nylon hàn kín kích thước (2,5 x 02) cm đều chứa tinh thể màu trắng; tổng khối lượng là 1,7166 gam (ký hiệu M8).

Tại bản kết luận giám định số 572 ngày 29/7/2019, Phòng Kỹ thuật Hình sự -Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: mẫu tinh thể màu trắng trong 03 gói nylon hàn kín, khối lượng 1,7166 gam (ký hiệu M8) gồm có: loại Ketamine, hàm lượng 34,41%, khối lượng Ketamine trong 1,7166 gam mẫu là 0,5906 gam; loại Methamphetamine, hàm lượng 32,66%, khối lượng Methamphetamine trong 1,7166 gam mẫu là 0,5606 gam.

-01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh, trắng, biển số 93P1-521.09.

-01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô-tô, xe máy của xe có biển số 93P1 – 521.09 mang tên Lê Tuấn Duy;

-01 (một) giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn T;

-01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0363.373.328;

-Tiền Việt Nam 5.300.000 đồng.

Qua khám xét tại phòng số 36, nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C của Huỳnh Hoàng Tr, đã phát hiện, thu giữ: 01 gói nylon hàn kín kích thước (03 x 04) cm chứa tinh thể màu trắng trong túi quần của Huỳnh Hoàng Tr đang treo trong nhà tắm. Bản kết luận giám định số 573 ngày 01/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 1,7474 gam;

Đến khoảng 10 giờ cùng ngày 24/07/2019, Nguyễn Văn T khai nhận và xác định hiện trường mà Huỳnh Hoàng Tr nói Nguyễn Văn T đem các chất ma túy đi cất giấu, là khu vực bụi cỏ ven đường đất đỏ, cách ngã ba giao nhau đường NA9 thuộc khu phố 4 phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương; cơ quan công an đã tiến hành thu giữ:

-02 (hai) túi nylon miệng kéo dính kích thước (08 x 05) cm chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M1); tổng khối lượng: 10,2369 gam;

- 01 (một) gói nylon hàn kín kích thước (06 x 7,5) cm, 01 gói nylon hàn kín kích thước (6,5 x 05) cm, 01 gói nylon hàn kín kích thước (08 x 08)cm (ký hiệu M2-1); tổng khối lượng: 24,9296 gam;

-02 (hai) túi nylon miệng kéo dính kích thước (08 x 05) cm (ký hiệu M2-2); tổng khối lượng 54,2729 gam;

-01 (một) túi nylon có dây cột màu tím bên trong chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M4). Khối lượng 216,81 gam;

- 02 (hai) túi nylon miệng kéo dính có ghi chữ Number 333 FRUIT TOBACCO bên trong có chứa xác thực vật khô (ký hiệu M5). Khối lượng: 7,5759 gam;

-01 (một) túi nylon kích thước (04x07) cm chứa 01 viên nén màu xanh có đường kính 0,9cm cùng các mảnh vỡ màu xanh (ký hiệu M6-1). Khối lượng 0,4624 gam;

-01 (một) túi nylon miệng kéo dính kích thước (08 x 4,5) cm (ký hiệu M6-2). Khối lượng 7,7656 gam;

-01 (một) gói nylon hàn kín kích thước (03 x 02) cm; 01 (một) gói nylon hàn kín kích thước (02 x 2,5) cm (ký hiệu M6-3). Tổng khối lượng: 0,6835 gam;

-01 (một) hộp giấy vuông màu cam kích thước (11 x 13) cm (ký hiệu M7) và 01 (một) hộp giấy vuông màu cam kích thước (11 x 20) cm dùng để đựng các túi, bì nylon chứa ma túy (ký hiệu M9);

- 02 (hai) hộp quẹt ga đã qua sử dụng;

- 01 (một) cân điện tử dùng để cân (ký hiệu M10);

- 03 (ba) cái nỏ sử dụng ma túy (đã qua sử dụng);

- 04 (bốn) ống thủy tinh;

- 01 (một) kéo bằng kim loại.

Bản kết luận giám định số 572 ngày 29/07/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau:

-Mẫu tinh thể gửi giám định đều là ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là: 10,2369 gam (ký hiệu M1); 24,9296 gam (ký hiệu M2-1); 54,2729 gam (ký hiệu M2-2); 216,81 gam (ký hiệu M4). Tổng khối lượng là 306,2494 gam;

-Mẫu viên nén màu xanh và mảnh vỡ màu xanh trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, khối lượng 0,4624 gam (ký hiệu M6-1) là ma túy loại MDMA;

-Mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (một) túi nylon miệng kéo dính, khối lượng 7,7656 gam (ký hiệu M6-2) là ma túy loại Ketamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng trong 02 (hai) gói nylon hàn kín, khối lượng 0,6835 gam (ký hiệu M6-3) là ma túy loại Ketamine;

- Mẫu thực vật khô trong 02 (hai) túi ny lon miệng kéo dính, khối lượng 7,5759 gam (ký hiệu M5) tìm không thấy loại ma túy thường gặp trong danh mục quản lý về các tiền chất và các chất ma túy quy định tại Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính phủ.

Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày 24/07/2019, cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và lệnh khám xét khẩn cấp số 19, khám xét khẩn cấp chỗ ở tại nhà số 64 đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương đối với Nguyễn Thị Kiều M (sinh năm 1995, HKTT tại tổ 10, ấp 1, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang), đã thu giữ:

-01 (một) gói nylon miệng kéo dính chứa chất tinh thể màu trắng, trọng lượng 0,4211 gam;

-01 (một) xe mô-tô nhãn hiệu Click màu đỏ, biển số 65L1 – 5305;

-01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung có số thuê bao 0981.922.608.

Bản kết luận giám định số 575 ngày 01/8/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận như sau: mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,4211 gam.

Thông qua quá trình điều tra, Trần Hoàng M, Huỳnh Hoàng Tr, Nguyễn Thị Kiều M, Nguyễn Văn T khai nhận như sau:

-Trần Hoàng M là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy (loại ma túy đá) từ năm 2013 cho đến ngày bị bắt (23/07/2019). Trong quá trình sử dụng trái phép chất ma túy, Trần Hoàng M mua ma túy của Huỳnh Hoàng Tr với giá 100.000 đồng/gói để sử dụng.

Huỳnh Hoàng Tr, Nguyễn Thị Kiều M, Nguyễn Văn T cũng là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Để có tiền tiêu xài và có ma túy sử dụng, từ đầu tháng 03/2019, Huỳnh Hoàng Tr và Nguyễn Thị Kiều M bắt đầu thực hiện việc mua-bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện. Ma túy mà Huỳnh Hoàng Tr có được để bán cho những người nghiện, là do mua của một người nam (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) tại khu vực cầu vượt ngã tư Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với giá tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/lần.

Sau khi mua được ma túy, Huỳnh Hoàng Tr đem về cất giấu tại nhà của mình ở số 64 đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương hoặc phòng 36 nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C rồi cùng Nguyễn Thị Kiều M chia ma túy thành nhiều túi nylon nhỏ để bán cho con nghiện. Đầu tháng 07/2019 thì Nguyễn Văn T tham gia vào việc mua bán ma túy cùng với Huỳnh Hoàng Tr và Nguyễn Thị Kiều M; đổi lại, Nguyễn Văn T được Huỳnh Hoàng Tr cho ăn, ở, cho tiền tiêu xài và cho ma túy sử dụng.

Vào khoảng đầu tháng 05/2019 cho đến ngày bị bắt (23/07/2019), sau khi mua được ma túy thì Huỳnh Hoàng Tr thường mang đến nhà của Trần Hoàng M

(tại đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C) để cùng sử dụng thử ma túy. Sau đó, Huỳnh Hoàng Tr lấy một ít để cho Trần Hoàng M sử dụng, số còn lại thì bỏ vào trong gói nylon hàn kín để sử dụng dần và để bán cho người nghiện.

Đến đầu tháng 07/2019 thì Huỳnh Hoàng Tr nói cho Trần Hoàng M biết sự khó khăn trong việc tìm mua ma túy. Vì vậy, Trần Hoàng M nói rằng để cho Trần Hoàng M tìm mua ma túy, rồi cùng Huỳnh Hoàng Tr bán lại cho người nghiện.

Vào ngày 12/07/2019, Trần Hoàng M đón xe khách chạy tuyến Bắc-Nam (không nhớ biển số kiểm soát) đến khu vực cửa khẩu Đông Hà, tỉnh Quảng Trị gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) hỏi mua 01 kg ma túy loại Methamphetamine; người này đồng ý bán và dẫn Trần Hoàng M đi theo đường tiểu ngạch sang nước Lào, gặp một người đàn ông (là người nước Lào, không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 kg ma túy loại Methamphetamine với giá 32.000.000 đồng, rồi theo đường tiểu ngạch, đi về Việt Nam.

Trần Hoàng M đem số ma túy đã mua được, tàng trữ tại nhà của Trần Hoàng M (ở đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương) nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện.

Ngày 20/07/2019, Mai sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia màu đen bạc, có số thuê bao 0911.576.009, gọi đến điện thoại di động hiệu Samsung A7 màu đen, có số thuê bao 0967.087.858 của Huỳnh Hoàng Tr, nói Huỳnh Hoàng Tr đến nhà Trần Hoàng M để kiểm tra số ma túy vừa mua được, để mang về bán cho người nghiện. Nhưng vì bận việc nên Huỳnh Hoàng Tr chưa đến.

Đến chiều ngày 22/07/2019, Huỳnh Hoàng Tr đến nhà Trần Hoàng M để sử dụng và kiểm tra số ma túy của Trần Hoàng M để mua về, bán lại cho người nghiện. Tại đây, Trần Hoàng M đưa ma túy cho Huỳnh Hoàng Tr kiểm tra và lấy một ít để sử dụng. Lúc này, Huỳnh Hoàng Tr gọi điện thoại cho Nguyễn Thị Kiều M, nói Nguyễn Thị Kiều M lấy ma túy đá để sẵn tại phòng số 36, nhà trọ Hồng Hạnh (khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương) mang đến nhà của Trần Hoàng M để so sánh chất lượng với ma túy của Trần Hoàng M. Vào khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thị Kiều M lái xe mô-tô hiệu Click màu đỏ biển số 65L1 – 6505, đem theo 02 gói ma túy đá, đến nhà của Trần Hoàng M. Tại đây, Huỳnh Hoàng Tr lấy một ít ma túy của Nguyễn Thị Kiều M mang đến, để sử dụng; số ma túy còn lại, Huỳnh Hoàng Tr trả lại cho Nguyễn Thị Kiều M, đem về nhà của Huỳnh Hoàng Tr (ở số 64 đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C) cất giấu, để bán cho người nghiện. Sau khi sử dụng ma túy cùng với Trần Hoàng M xong, Huỳnh Hoàng Tr đi về nhà của mình.

Ngày 23/07/2019, sau khi đã xác định ma túy của Trần Hoàng M đảm bảo chất lượng, Huỳnh Hoàng Tr gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, nói Nguyễn Văn T đến nhà của Trần Hoàng M mua 30 gam ma túy, đem về để Huỳnh Hoàng Tr bán lại cho những người nghiện. Nguyễn Văn T chạy xe mô-tô, hiệu Exciter màu xanh, trắng biển số 93P1 - 521.09 đến nhà gặp Trần Hoàng M, lấy ma túy

rồi đem về cho Huỳnh Hoàng Tr. Do nghĩ rằng Huỳnh Hoàng Tr mua 300 gam ma túy nên Trần Hoàng M cân 300 gam ma túy, rồi đưa cho Nguyễn Văn T để đem về đưa cho Huỳnh Hoàng Tr, còn tiền thì sẽ gặp Huỳnh Hoàng Tr để nhận sau. Số ma túy còn lại, Trần Hoàng M chia thành 04 túi, cất giấu trong hộc bàn ở đầu giường nằm trong phòng ngủ của Trần Hoàng M.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày 23/07/2019, Trần Hoàng M đến nhà Huỳnh Hoàng Tr (tại số 64, đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C) để lấy tiền bán ma túy (300 gam) là 9.600.000 đồng nhưng Huỳnh Hoàng Tr trả trước 5.600.000 đồng, còn nợ 4.000.000 đồng và Huỳnh Hoàng Tr trả thêm cho Trần Hoàng M 4.000.000 đồng, là tiền mà Huỳnh Hoàng Tr mượn của Trần Hoàng M vào ngày 20/07/2019 không liên quan đến việc mua-bán ma túy. Sau khi nhận tiền xong, Trần Hoàng M đi về nhà, còn Huỳnh Hoàng Tr và Nguyễn Thị Kiều M cùng nhau chia nhỏ 300 gam ma túy vừa mua được, để bán cho con nghiện. Khi chia xong, Huỳnh Hoàng Tr đem số ma túy này cất giấu trong phòng ngủ.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày 23/07/2019, Trần Loan Em và Nguyễn Thế A đến nhà Trần Hoàng M cùng sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng ma túy xong, cả nhóm ra đứng trước nhà không số, đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C thì bị đội Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-Công an thị xã Bến C cùng Công an phường Thới H, thị xã Bến C kiểm tra, phát hiện Trần Hoàng M đang tàng trữ trái phép 684,28 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,2244 gam ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol và 0,0591 gam ma túy loại Ketamine. Tổng khối lượng các chất ma túy đã thu giữ là 684,5635 gam, nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện.

Khoảng 03 giờ ngày 24/07/2019, Nguyễn Thị Kiều M gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, báo cho biết về việc nhà của Trần Hoàng M đã bị kiểm tra và nói cho Huỳnh Hoàng Tr biết để phi tang số ma túy vừa mua được. Trong khi Nguyễn Văn T chưa kịp gọi cho Huỳnh Hoàng Tr thì đã nhận được điện thoại của Huỳnh Hoàng Tr, nói Nguyễn Văn T vào phòng ngủ, đem hết số ma túy mà Huỳnh Hoàng Tr đã cất giấu, để đi giấu ở bụi cỏ ven đường đất đỏ gần ngã ba giao nhau với đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C, nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan pháp luật. Sau đó, Nguyễn Văn T lấy 03 gói ma túy có sẵn tại phòng trọ, bỏ vào túi quần phía sau bên trái đang mặc, rồi chạy xe mô-tô (hiệu Exciter màu xanh, trắng biển số 93P1 - 521.09) đem số ma túy của Huỳnh Hoàng Tr giấu tại bụi cỏ ven đường đất đỏ gần ngã ba giao nhau đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương.

Sau khi cất giấu số ma túy của Huỳnh Hoàng Tr, thì Nguyễn Văn T chạy xe mô-tô về phòng 36 nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang hành vi tàng trữ 0,5906 gam ma túy loại Ketamine và 0,5606 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho những người nghiện.

Qua việc khám xét tại phòng số 36 nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương của Huỳnh Hoàng Tr, cơ quan chức

năng đã phát hiện hành vi tàng trữ trái phép 1,7474 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho những người nghiện.

Vào khoảng 10 giờ cùng ngày 24/07/2019, Nguyễn Văn T khai nhận và xác định hiện trường mà Huỳnh Hoàng Tr nói Nguyễn Văn T đem ma túy đi cất giấu, là bụi cỏ ven đường đất đỏ gần ngã ba giao nhau đường NA9 thuộc khu phố 4 phường Thới H, thị xã Bến C; cơ quan điều tra thu giữ: 306,2494 gam ma túy loại Methamphetamine; 0,4624 gam ma túy loại MDMA; 8,4491 gam ma túy loại Ketamine.

Đến 17 giờ 40 phút cùng ngày 24/07/2019, qua khám xét khẩn cấp chỗ ở tại nhà số 64 đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, đã phát hiện Nguyễn Thị Kiều M có hành vi tàng trữ trái phép 0,4211 gam ma túy loại Methamphetamine để bán cho những người nghiện.

Cách thức hoạt động mua-bán trái phép chất ma túy của Huỳnh Hoàng Tr như sau: Huỳnh Hoàng Tr thường bán ma túy cho con nghiện với số tiền từ 500.000 đồng đến 3.000.000 đồng (ba triệu đồng). Khi con nghiện gọi điện thoại thỏa thuận về giá tiền, số lượng ma túy cần mua, Huỳnh Hoàng Tr sẽ trực tiếp chia hoặc kêu Nguyễn Thị Kiều M phân chia ma túy theo yêu cầu của từng người nghiện, rồi Huỳnh Hoàng Tr sử dụng xe mô-tô, hiệu Exciter (biển số 93P1 - 521.09) hoặc xe mô-tô hiệu Raider (biển số 93C1 - 061.90) để đi giao ma túy cho người nghiện. Địa điểm giao ma túy thường ở khu vực cổng khu công nghiệp Mỹ Phước 1, cổng Acolakes, khu vực chợ Mỹ Thạnh thuộc thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng đầu tháng 07/2019 thì có sự tham gia của Nguyễn Văn T trong việc mua-bán trái phép chất ma túy. Khi nghe người nghiện gọi điện thoại hỏi mua ma túy, Huỳnh Hoàng Tr gọi điện thoại hoặc nhắn tin cho Nguyễn Văn T số điện thoại của người nghiện để hai bên thỏa thuận nơi giao ma túy. Sau đó, Huỳnh Hoàng Tr đưa ma túy cho Nguyễn Văn T đi giao; nếu không có ở nhà thì Huỳnh Hoàng Tr sẽ gọi điện thoại, nói Nguyễn Thị Kiều M đưa ma túy cho Nguyễn Văn T để mang đi giao cho người nghiện; Nguyễn Văn T sử dụng xe mô-tô, hiệu Exciter biển số 93P1-521.09 để đi giao ma túy.

Trong quá trình điều tra, Huỳnh Hoàng Tr khai nhận đã bán ma túy cho Trần Hoàng M và một số người nghiện, như sau:

-Trần Hoàng M đã nhiều lần mua ma túy của Huỳnh Hoàng Tr để sử dụng và cũng là người bán lại cho Huỳnh Hoàng Tr số lượng 300 gam ma túy với giá 9.600.000 đồng để Huỳnh Hoàng Tr bán cho những người nghiện;

-Một người đàn ông tên là Linh (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, là người nghiện, mua ma túy của Huỳnh Hoàng Tr nhiều lần để sử dụng, mỗi lần mua với số tiền là 3.000.000 đồng tại nhà của Huỳnh Hoàng Tr;

-Một người đàn ông tên là anh Bảy (không rõ nhân thân lai lịch) ở khu vực phường Hòa Lợi, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, là người nghiện, từ đầu tháng 07/2019 đến giữa tháng 07/2019 đã mua ma túy của Huỳnh Hoàng Tr 03 lần để sử dụng (02 lần do Huỳnh Hoàng Tr trực tiếp bán cho Bảy tại nhà; 01 lần do

Nguyễn Văn T mang ma túy đi bán cho Bảy tại cổng Ecolakes và mang tiền về, đưa lại cho Huỳnh Hoàng Tr); mỗi lần bán ma túy với số tiền là 1.000.000 đồng;

-Một người đàn ông tên là Kha (không rõ nhân thân lai lịch) ở phường Mỹ P, thị xã Bến C, là con nghiện, đã mua ma túy của Huỳnh Hoàng Tr nhiều lần để sử dụng; mỗi lần mua ma túy với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng tại nhà của Huỳnh Hoàng Tr; tổng cộng là 03 lần, như sau: lần thứ 1: khoảng 02 tháng trước ngày Huỳnh Hoàng Tr bị bắt (24/07/2019), Kha gọi điện thoại, hỏi mua ma túy với số tiền là 1.000.000 đồng; Huỳnh Hoàng Tr đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực chợ Mỹ Thạnh thuộc phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương; lần thứ 2: vào khoảng đầu tháng 07/2019, Kha hỏi mua ma túy với số tiền là 3.000.000 đồng; Huỳnh Hoàng Tr đồng ý bán và hẹn địa điểm giao dịch khu vực chợ Mỹ Thạnh thuộc phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Huỳnh Hoàng Tr nói Nguyễn Văn T mang ma túy bán cho Kha và đem tiền về cho Huỳnh Hoàng Tr.

Đối với một người nam đã bán trái phép chất ma túy cho Trần Hoàng M và Huỳnh Hoàng Tr, do không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an tỉnh Bình Dương không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý.

Đối với những người nam tên Linh, Kha, anh Bảy, đã nhiều lần mua trái phép chất ma túy của Huỳnh Hoàng Tr để sử dụng, do không xác định nhân thân, lai lịch nên cơ quan Cảnh sát Điều tra-Công an tỉnh Bình Dương chưa có đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Thế A đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trần Hoàng M vào ngày 23/07/2019; vào ngày 27/07/2019, Ủy ban nhân dân phường Thới H, thị xã Bến Cát ra quyết định số 321 đưa Nguyễn Thế A vào cơ sở cai nghiện tỉnh Bình Dương. Ngày 24/09/2019, Tòa án nhân dân thị xã Bến C ra quyết định số 56 buộc Nguyễn Thế A cai nghiện bắt buộc, chấp hành tại cơ sở cai nghiện tỉnh Bình Dương, thời gian là 14 tháng.

Đối với Trần Loan E đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy cùng với Trần Hoàng M vào ngày 23/7/2019: phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 80 ngày 14/09/2019, phạt tiền 750.000 đồng.

Đối với hành vi tàng trữ khẩu súng, nguyên là đồ chơi nguy hiểm, là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải là vũ khí quân dụng, thuộc loại súng ngắn hơi, hiệu ASG Dan Wesson 715 2.5", sử dụng khí nén để bắn đạn hình cầu đường kính 4,5mm; hiện tại đã bị thay đổi cấu tạo để bắn đạn quân dụng cỡ (9x29,5) mmR hoặc (9x33) mmR; súng có số nguyên thủy là: 16L08888 và hành vi tàng trữ 03 (ba) viên đạn gửi giám định là đạn quân dụng cỡ (9x29,5) mmR (hay.38SPL), sử dụng được cho khẩu súng nêu trên và các loại súng ổ xoay quân dụng có nòng 9 mm như Smith & Wesson model 10, Smith & Wesson .38/44 v.v.. của Trần Hoàng M thì chưa đủ yếu tố để truy cứu trách nhiệm hình sự Trần Hoàng M về tội "*Tàng trữ vũ khí quân dụng*" theo

Điều 304 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-Công an tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 83 ngày 04/10/2019 với mức phạt tiền là 10.500.000 đồng về hành vi “Không giao nộp vũ khí theo quy định và Tàng trữ trái phép đồ chơi nguy hiểm” và phạt bổ sung tịch thu 01 (một) khẩu súng là đồ chơi nguy hiểm và 03 viên đạn quân dụng, đã được chuyển vào kho vũ khí của Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bình Dương để xử lý theo thẩm quyền theo lệnh nhập kho số 04/NK-VK19 ngày 06/12/2019. Ngày 19/11/2019, ông Trần Xuân H (là em ruột Trần Hoàng M) đã nộp thay Trần Hoàng M số tiền phạt là 10.500.000 đồng.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS.P2 ngày 24/4/2020, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương truy tố Trần Hoàng M, Huỳnh Hoàng Tr, Nguyễn Văn T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); truy tố Nguyễn Thị Kiều M về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 23/06/2020, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã quyết định như sau:

Căn cứ các Điều 298, 299, 326, 327, 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Trần Hoàng M, Huỳnh Hoàng Tr, Nguyễn Thị Kiều M, Nguyễn Văn T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Xử phạt bị cáo Trần Hoàng M tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Xử phạt bị cáo Huỳnh Hoàng Tr 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/07/2019.

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/07/2019.

Áp dụng Điểm b Khoản 4 Điều 251; Điểm s Khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

-Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Kiều M 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/07/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Vào ngày 29/06/2020, bị cáo Trần Hoàng M có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Vào ngày 08/07/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ra quyết định số 06/QĐ-VKS.P2 kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 23/06/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, yêu cầu giảm hình phạt cho bị cáo Trần Hoàng M, từ hình phạt tử hình thành hình phạt tù chung thân; lý do như sau:

-Bị cáo Trần Hoàng M mua-bán ma túy với khối lượng là 1.000,2835 gam, bao gồm các loại sau đây: 1.000 gam Methamphetamine; 0,2244 gam Delta-9-tetrahydrocannabinol; 0,0591 gam Ketamine.

Điểm b Tiêu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/HĐTP ngày 15/03/2001 của Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao quy định rằng Tòa án xử phạt tù chung thân nếu bị cáo thực hiện việc mua-bán ma túy với khối lượng như sau: “.....-*Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ chín trăm gam đến dưới hai nghìn năm trăm gam;*

-Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng của một trong các chất ma túy thuộc điểm b này theo cách tính được hướng dẫn tại tiêu mục 3.2 Mục 3 này”.

Đối chiếu với Nghị quyết của Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn viện dẫn nói trên, thì hành vi phạm tội của bị cáo Trần Hoàng M chỉ bị xử phạt tù chung thân; Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt tử hình, là quá nghiêm khắc so với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, không thể hiện sự khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng M trình bày ý kiến như sau:

-Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, như bản cáo trạng và bản án sơ thẩm quy kết, là đúng.

Nhưng bị cáo vẫn giữ yêu cầu kháng cáo xin giảm hình phạt, lý do như sau:

-Bị cáo có nhiều người thân trong gia đình là người có công với cách mạng (mẹ là Nguyễn Thị Dần, được tặng huy chương kháng chiến hạng nhì trong kháng chiến chống Mỹ; cô ruột là Trần Thị Hiên, là dân công hỏa tuyến trong chiến tranh; bác ruột là Nguyễn Tiến Dũng, là liệt sỹ trong kháng chiến chống Mỹ), đề nghị Tòa án xem xét thêm về tình tiết này;

-Bị cáo mua ma túy về để bán, nhưng mới chỉ bán cho Huỳnh Hoàng Tr (300 gam ma túy); số ma túy còn lại chưa bán cho ai). Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét lại về tội danh mà bị cáo bị truy tố, xét xử trong vụ án này.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến như sau:

-Về thủ tục tố tụng: Tòa án và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng thủ tục tố tụng;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Đối với kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm nhân dân tỉnh Bình Dương:

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh rút lại toàn bộ kháng nghị số 06/QĐ-VKS.P2 ngày 08/07/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đối với kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Hoàng M:

-Bị cáo Trần Hoàng M mua-bán ma túy với khối lượng là 1.000,2835 gam (bao gồm: 1.000 gam Methamphetamine; 0,2244 gam Delta-9-tetrahydrocannabinol; 0,0591 gam Ketamine). Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt bị cáo hình phạt tử hình, là tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng (Công an, Viện kiểm sát, Tòa án) đã tạo điều kiện để bị cáo thực hiện quyền tự bào chữa hoặc nhờ người khác bào chữa, nhưng bị cáo từ chối người bào chữa, vì cho rằng bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội và thành khẩn khai báo. Vì vậy, việc không có người bào chữa cho bị cáo trong giai đoạn sơ thẩm là do bị cáo từ chối; các cơ quan tiến hành tố tụng thực hiện đúng sự quy định của pháp luật về quyền từ chối người chữa của bị cáo.

Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt, nhưng không trình bày, chứng cứ gì mới để có thể làm thay đổi nội dung của bản án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo, Luật sư Nguyễn Quốc Ph trình bày ý kiến như sau:

-Về việc thực hiện quyền bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng M:

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, các cơ quan tiến hành tố tụng (Công an; Viện kiểm sát; Tòa án) chỉ căn cứ văn bản ghi ý kiến của bị cáo về việc từ chối người bào chữa, để không chỉ định người bào chữa cho bị cáo, trong khi không có hồ sơ chỉ định người bào chữa cho bị cáo trước đó, không có văn bản thể hiện rằng các cơ quan tiến hành tố tụng đã giải thích cho bị cáo biết về quyền có người bào chữa cho mình. Sự việc này nói lên rằng các cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện không đúng pháp luật về việc thực hiện quyền bào chữa cho bị cáo.

Vì vậy, việc điều tra, truy tố, xét xử bị cáo mà không có luật sư của bị cáo tham gia tố tụng, là vi phạm pháp luật, vi phạm Hiến pháp năm 2013 về việc bảo vệ quyền lợi của bị cáo;

-Về tình tiết mới của vụ án:

Tại phiên tòa phúc thẩm, gia đình bị cáo xuất trình văn bản ghi ngày 16/11/2020 và tài liệu kèm theo, thể hiện rằng bị cáo có nhiều người thân là người có công với cách mạng (là mẹ, là cô ruột và bác ruột của bị cáo). Đây là tình tiết mới xuất hiện tại cấp phúc thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét thêm.

Với những ý kiến trình bày nói trên, Luật sư bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng M đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại vụ án một cách toàn diện, khách quan, đầy đủ, nhưng không đưa ra một yêu cầu cụ thể nào về việc giải quyết vụ án.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên những ý kiến đã trình bày nói trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về việc bảo đảm quyền tự bào chữa và nhờ người khác bào chữa cho bị cáo Trần Hoàng M tại cấp sơ thẩm:

Luật sư bào chữa cho bị cáo tại cấp phúc thẩm cho rằng các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm đã không bảo đảm quyền nhờ người khác bào chữa của bị cáo Trần Hoàng M.

Xét thấy, trong quá trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, bị cáo Trần Hoàng M có nhiều văn bản thể hiện rằng bị cáo đã từ chối người bào chữa cho bị cáo; bị cáo sẽ thực hiện quyền tự bào chữa cho mình.

Điều 76; Điều 77 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 quy định rằng bị cáo về tội mà Bộ luật Hình sự có khung hình phạt cao nhất là 20 năm tù, tù chung thân hoặc tử hình, thì cơ quan tiến hành tố tụng phải chỉ định người bào chữa cho bị cáo; trong trường hợp từ chối người bào chữa thì cơ quan tiến hành tố tụng lập biên bản và chấm dứt việc chỉ định người bào chữa.

Vì vậy, ý kiến của Luật sư bào chữa cho rằng các cơ quan tiến hành tố tụng sơ thẩm đã không bảo đảm quyền nhờ người khác bào chữa của bị cáo, là chưa có căn cứ pháp luật.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Huỳnh Hoàng Tr, Nguyễn Thị Kiều Mi, Nguyễn Văn T là những người sử dụng trái phép chất ma túy.

Từ đầu tháng 03/2019, Huỳnh Hoàng Tr và Nguyễn Thị Kiều M bắt đầu thực hiện việc mua-bán trái phép chất ma túy cho những người nghiện, nhằm có tiền để tiêu xài và để có ma túy sử dụng.

Huỳnh Hoàng Tr thường mua của một người nam (không rõ nhân thân lai lịch cụ thể) tại khu vực cầu vượt ngã tư Bình Phước, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh với giá tiền từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng/lần. Sau khi mua được ma túy, Huỳnh Hoàng Tr đem về cất giấu tại nhà của mình (ở số 64

đường NA9, khu phố 4, phường Mỹ P, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương hoặc phòng 36 nhà trọ Hồng Hạnh, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C) rồi cùng Nguyễn Thị Kiều M chia ma túy thành nhiều túi nylon nhỏ để bán những người nghiện. Đầu tháng 07/2019 thì Nguyễn Văn T tham gia vào việc mua bán ma túy cùng với Huỳnh Hoàng Tr và Nguyễn Thị Kiều M.

Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 05/2019 cho đến ngày bị bắt (23/07/2019), Huỳnh Hoàng Tr thường mang đến nhà của Trần Hoàng M (tại đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C) để cùng sử dụng thử ma túy.

Đến đầu tháng 07/2019, Huỳnh Hoàng Tr cho Trần Hoàng M biết sự khó khăn trong việc tìm mua ma túy. Biết như vậy, Trần Hoàng M nói rằng sẽ tìm mua ma túy, rồi cùng Huỳnh Hoàng Tr bán lại cho người nghiện.

Thực hiện ý định nói trên, vào ngày 12/07/2019, Trần Hoàng M đón xe khách chạy tuyến Bắc-Nam (không nhớ biển số kiểm soát) đến khu vực cửa khẩu Đông Hà, tỉnh Quảng Trị gặp một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) hỏi mua 01 kg ma túy loại Methamphetamine; người này đồng ý bán và dẫn Trần Hoàng M đi theo đường tiểu ngạch sang nước Lào, gặp một người đàn ông (là người nước Lào, không rõ nhân thân, lai lịch) mua 01 kg ma túy loại Methamphetamine với giá 32.000.000 đồng, rồi theo đường tiểu ngạch, mang ma túy về Việt Nam.

Sau đó, Trần Hoàng M đem số ma túy đã mua được, tàng trữ tại nhà (ở đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương), nhằm mục đích bán lại cho những người nghiện.

Vào ngày 23/07/2019, Huỳnh Hoàng Tr gọi điện thoại cho Nguyễn Văn T, nói Nguyễn Văn T đến nhà của Trần Hoàng M mua ma túy, để bán lại cho những người nghiện. Nguyễn Văn T đi xe mô-tô (hiệu Exciter màu xanh, trắng biển số 93P1 - 521.09) đến nhà gặp Trần Hoàng M, lấy 300 gam ma túy loại Methamphetamine, đem về đưa cho Huỳnh Hoàng Tr. Số ma túy còn lại, Trần Hoàng M chia thành 04 túi, cất giấu trong hộc bàn ở đầu giường nằm trong phòng ngủ của Trần Hoàng M.

[2.2]Sau đó, vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 23/07/2019, đội cảnh sát Điều tra tội phạm về ma túy-công an thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, phối hợp cùng công an phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương, tiến hành tuần tra, kiểm soát trên địa bàn phường Thới H, thị xã Bến C, thì phát hiện trước nhà không số, đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, có Trần Hoàng M, Nguyễn Thế A, Trần Loan E có dấu hiệu đã sử dụng chất ma túy, nên công an mời Trần Hoàng M, Nguyễn Thế A, Trần Loan E về trụ sở để làm việc.

Tại trụ sở công an, Trần Hoàng M, Nguyễn Thế A, Trần Loan E thừa nhận vừa sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá) tại nhà của Trần Hoàng M. Ngoài ra, Trần Hoàng M còn khai nhận rằng còn cất giấu nhiều chất ma túy bên trong nhà của mình để bán cho các con nghiện trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Vì vậy, cơ quan điều tra-công an thị xã Bến C ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Hoàng M tại nhà không số, đường H4, khu phố 6, phường Thới H, thị xã Bến C, tỉnh Bình Dương; sau khi khám xét, đã thu giữ được số ma túy như đã nói trên, cụ thể như sau (bản kết luận giám định số 571 ngày 29/07/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự-công an tỉnh Bình Dương):

-688,9683 gam ma túy loại Methamphetamine (trong các vật mẫu M3-1; M3-2; M3-3; M3-4; M7; M9-1; M9-2; M9-3; M10)

-0,2244 gam ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol (trong vật mẫu M1-1);

-0,0591 gam ma túy loại Ketamine và 0,0002 gam ma túy loại Methamphetamine (trong mẫu M13)

[3]Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng M thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nói trên.

Sự nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong vụ án này, lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết luận của các bản kết luận giám định của công an tỉnh Bình Dương và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án.

Do đó, Tòa án đã có đủ căn cứ kết luận rằng bị cáo Trần Hoàng M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4]Sau khi xét xử sơ thẩm, vào ngày 29/06/2020, bị cáo Trần Hoàng M có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Vào ngày 08/07/2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương ra quyết định số 06/QĐ-VKS.P2 kháng nghị bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giảm hình phạt cho bị cáo Trần Hoàng M, từ hình phạt tử hình thành hình phạt tù chung thân; lý do mà bản kháng nghị nêu ra, như sau:

-Theo Điểm b Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001 của Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng với Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015), thì Tòa án chỉ xử phạt tù chung thân đối với bị cáo phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” nếu: “*Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ chín trăm gam đến dưới hai nghìn năm trăm gam*”; “*Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng của một trong các chất ma túy thuộc điểm b này theo cách tính được hướng dẫn tại tiểu mục 3.2 Mục 3 này*”. Vì vậy, chiếu theo quy định của điều luật viện dẫn, thì việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Trần Hoàng M hình phạt tử hình, là quá nghiêm khắc so với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tuyên bố rút lại toàn bộ kháng nghị số 06/QĐ-

VKS.P2 ngày 08/07/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương nói trên.

Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm sẽ đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị số 06/QĐ-VKS.P2 ngày 08/07/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

[5]Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Hoàng M:

[5.1]Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về việc xử phạt tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*”, như sau: “4. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù hai mươi năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

b)Hêrôin hoặc côcain có trọng lượng từ một trăm gam trở lên”;

h)Có từ hai chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản 4 Điều này”.

Nhằm để giải thích rõ hơn và giúp các cơ quan tiến hành tố tụng có thể áp dụng cụ thể hơn trong từng trường hợp phạm tội khi viện dẫn Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, tại Điểm c Tiêu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001, Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao quy định rằng Tòa án xử phạt tử hình đối với bị cáo trong trường hợp mua bán trái phép Heroine hoặc Cocaine có khối lượng từ 600 gam trở lên.

[5.2]Vào năm 2015, Bộ luật Hình sự mới được ban hành, và đến năm 2017, Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung.

Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về việc xử phạt tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*” tương đương với quy định tại Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về việc xử phạt tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung) quy định như sau:

“4.*Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

b)Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;

h)Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng của các chất đó tương đương với số lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”.

[5.3]So sánh Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định về việc xử phạt tội “*Tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy*” với Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định về việc xử phạt tội

“*Mua bán trái phép chất ma túy*”, chúng ta có thể rút ra kết luận pháp lý như sau:

-Các điều luật nói trên là tương đương nhau, cùng quy định việc xử phạt về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

-Trong khoảng thời gian Bộ luật Hình sự năm 1999 có hiệu lực, nhà làm luật chỉ quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 194 về hành vi mua-bán trái phép 02 loại ma túy, là Heroine, Cocaine, cùng với hình phạt tương ứng. Sau đó, nhằm để giải thích rõ hơn và giúp các cơ quan tiến hành tố tụng có thể áp dụng cụ thể hơn trong từng trường hợp phạm tội khi viện dẫn Điểm b Khoản 4 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999, thì tại Điểm c Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001, Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao quy định rằng Tòa án xử phạt tử hình đối với bị cáo trong trường hợp mua-bán trái phép Heroine hoặc Cocaine có khối lượng từ 600 gam trở lên;

-Khi Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) ra đời và có hiệu lực, nhà làm luật đã bổ sung thêm vào Điểm b Khoản 4 Điều 251 quy định về hành vi mua-bán trái phép 04 loại ma túy mới, đó là (1)Methamphetamine; (2)Amphetamine; (3)MDMA; (4)XLR-11, bên cạnh 02 loại ma túy mà trước đó đã quy định (Heroine và Cocaine), cùng với hình phạt tương ứng;

-Điểm b Khoản 4 Điều 251 quy định về hành vi mua-bán trái phép 04 loại ma túy mới, đó là (1)Methamphetamine; (2)Amphetamine; (3)MDMA; (4)XLR-11. Sự thay đổi này thể hiện rằng, nhà làm luật đã xác định tính chất nguy hiểm gây ra cho con người, cho xã hội, của 04 loại ma túy mới, là ngang bằng với 02 loại ma túy đã được định danh trước đó (là Heroine và Cocaine). Trong trường hợp đó, việc xử phạt hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm b, Điểm h Khoản 4 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) theo từng trường hợp cụ thể, vẫn phải được áp dụng theo sự hướng dẫn tại Điểm c Tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết số 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/03/2001 của Hội đồng Thẩm phán-Tòa án nhân dân tối cao;

[5.4]Về khối lượng ma túy mà bị cáo Trần Hoàng M đã mua bán trái phép, được xác định cụ thể như sau:

-01 kg ma túy loại Methamphetamine;

-Tàng trữ trong nhà số lượng 0,2244 gam ma túy loại Delta-9-tetrahydrocannabinol (trong vật mẫu M1-1); 0,0591 gam ma túy loại Ketamine và 0,0002 gam ma túy loại Methamphetamine (trong mẫu M13) nhằm để bán lại cho những người nghiện, nhưng chưa thực hiện việc mua- bán thì đã bị khám xét và bắt giữ số ma túy này.

Như vậy, tổng số ma túy mà bị cáo Trần Hoàng M đã mua-bán trái phép, là 1.000,2837 gam ma túy các loại (bao gồm: Methamphetamine, Ketamine, Delta-9-tetrahydrocannabinol).

Những điều luật viện dẫn nói trên và cách thức áp dụng pháp luật, quy định rằng Tòa án xử phạt tử hình đối với bị cáo trong trường hợp mua-bán trái phép

Heroine hoặc Cocaine (quy định tại Bộ luật Hình sự năm 1999) và bổ sung thêm các loại ma túy mới, là: Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 (quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017), nếu các loại ma túy đó có khối lượng từ 600 gam trở lên.

[6]Xét thấy, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Hoàng M xuất trình văn bản ngày 16/11/2020 thể hiện rằng bị cáo có nhiều người thân là người có công với cách mạng (là mẹ, là cô ruột và bác ruột của bị cáo); đây là tình tiết mới mà tại Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo; Tòa án cấp phúc thẩm sẽ áp dụng bổ sung.

Tuy nhiên, xét thấy với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo đã phân tích, thì tình tiết mới nói trên không phải là căn cứ pháp luật để có thể làm thay đổi quyết định của bản án sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo. Trên cơ sở đó, Tòa án cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo Trần Hoàng M.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 342; Điều 345; Điều 355 và Điều 367 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

1/Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng nghị số 06/QĐ-VKS.P2 ngày 08/07/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương.

2/Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Hoàng M; giữ nguyên bản án sơ thẩm số 52/2020/HS-ST ngày 23/06/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương về phần hình sự đối với bị cáo Trần Hoàng M, như sau:

-Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng M phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điểm h Khoản 4 Điều 251; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Xử phạt bị cáo Trần Hoàng M tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Về án phí phúc thẩm: bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, bị cáo Trần Hoàng M có quyền gửi đơn đến Chủ tịch nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam để xin ân giảm án tử hình.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- VKSNDCC tại TP.HCM;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT, TVN.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phan Thanh Tùng**